

Hà nội, ngày 26 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sữa Viglacera Thanh Trì.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sữa Viglacera Thanh Trì kính trình Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung:

Điều 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 (Báo cáo đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán) với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Doanh thu thuần bán hàng	đồng	173.831.241.419
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	-991.155.740
3	Khấu hao cơ bản	đồng	4.770.246.251
4	Nợ phải thu khách hàng	đồng	31.968.770.010

Điều 2: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	Đồng	-991.155.740
2	Thuế TNDN	Đồng	639.753.414
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	Đồng	-1.630.909.154
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 01/01/2024	Đồng	10.076.302.339
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối đến ngày 31/12/2024	Đồng	8.445.393.185

Năm 2024 Công ty không có lợi nhuận phân phối.

Điều 3: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024.

Căn cứ quy chế người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Quyết định số 218/TCT-QĐHĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera – CTCP. Năm 2024 Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì có kết quả sản xuất kinh doanh lỗ nên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không hưởng thù lao.

Điều 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 theo: Quyết định số 493/TCT-KHĐT ngày 25/12/2024 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP về việc giao nhiệm vụ kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2025 Ban sứ vệ sinh Tổng công ty cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	11.505
2	Doanh thu	Tr.đồng	240.290
3	Khấu hao cơ bản	Tr.đồng	4.869
4	Tổng dư nợ phải thu khách hàng <i>Trong đó khách hàng ngoài</i>	Tr.đồng Tr.đồng	31.975 15.753
5	Giá trị thành phẩm tồn kho	Tr.đồng	15.360

Điều 5: Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2025 theo: Quyết định số 493/TCT- KHĐT ngày 25/12/2024 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP về việc giao nhiệm vụ kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2025 Ban sứ vệ sinh Tổng công ty cụ thể như sau:

TT	Tên dự án/hạng mục	SL	ĐVT	Đơn giá	Thành tiền (Tr.đồng)	Ghi chú
	Tổng giá trị đầu tư				3.159	
1	Nâng cấp mái nhà đổ rót DC2	770	m2	0,52	400	PX tạo hình
2	Lắp máng, ống thoát nước inox DC2	150	m	0,51	77	PX tạo hình
3	Bộ máy tính công nghiệp giám sát nhiệt độ điều khiển lò nung Tunnel	1	Bộ	411	411	PX lò nung
4	Thiết bị điều khiển nhiệt độ và kết nối của tủ điện điều khiển lò nung Tunnel	1	Hệ	399	399	PX lò nung
5	Thay thế tủ điều khiển sấy MT-DC1	1	Hệ	150	150	PX lò nung
6	Quạt thông gió lò Tunnel	5	Cái	6,38	32	PX lò nung
7	Xe nâng 3500 kg chui cont 4,5 m	1	Cái	336	336	PX Cơ điện
8	Lắp đặt băng bê-tôn+Máy trợ khí lật khuôn	2	Hệ	490	980	PX tạo hình
9	Nhà vòm che khu vực xếp SP lên xe	353	m2	0,55	194	PX KCS
10	Hệ thống khung và palang cầu khuôn	1	Hệ	180	180	PX Khuôn

Điều 6: Dự kiến mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025.

Thù lao cho Hội đồng quản trị, người đại diện Tổng công ty tại Công ty và Ban kiểm soát được trả theo Quyết định số 218/TCT-QĐHĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera – CTCP.

Điều 7: Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty thông qua Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera.

Phê duyệt ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm và thông qua dự thảo hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty CP Thương mại Viglacera đảm bảo tuân thủ các quy định theo pháp luật hiện hành.

Dự thảo Hợp đồng được đính kèm.

Điều 8: Thông qua công tác nhân sự của Hội đồng quản trị Công ty

- Thông qua việc ông Nguyễn Mạnh Hiếu thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty.
- Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên vào Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 9: Thông qua Đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

Trên đây là một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
Trân trọng!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓
CHỦ TỊCH

LÊ ANH TUẤN

CTC
NG
PH
GLA
NH
MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MẪU HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC MUA BÁN HÀNG HÓA

Số:

– Căn cứ vào Luật Thương mại Việt nam năm 2005;

– Căn cứ nhu cầu và khả năng của cả hai Bên.

Hôm nay, ngày..... tháng năm....., tại, chúng tôi gồm:

Bên bán: CÔNG TY

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Điện thoại:..... Fax:

Tài khoản ngân hàng:

Đại diện:

Chức vụ:

Bên mua: CÔNG TY.....

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Điện thoại:..... Fax:

Tài khoản ngân hàng:

Đại diện:

Chức vụ:

Hai Bên cùng đồng ý ký kết Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa với các điều khoản sau:

1. Các điều khoản chung:

Hai Bên cùng có quan hệ mua bán với nhau theo quan hệ Bán hàng trên cơ sở hai Bên cùng có lợi.

Trong khuôn khổ Hợp đồng này, hai Bên sẽ ký tiếp các Hợp đồng mua bán hoặc Đơn đặt hàng (Bằng văn bản, điện thoại và thư điện tử) đối với từng lô hàng cụ thể.

Chi tiết hàng hóa, số lượng, giá cả, giao hàng, phương thức thanh toán và các điều khoản khác (nếu có) sẽ được chỉ rõ trong các Hợp đồng mua bán, Đơn đặt hàng tương ứng.

156
TY
AN
CEI
TR
T.P.

Thứ tự ưu tiên thực hiện là các bản sửa đổi bổ sung của Hợp đồng mua bán – Hợp đồng mua bán – Hợp đồng nguyên tắc.

Điều khoản nào trong Hợp đồng mua bán mâu thuẫn với các điều khoản trong Hợp đồng này thì sẽ thực hiện theo các điều khoản được quy định trong Hợp đồng này.

2. Hàng hóa

Hàng hóa do bên Bán cung cấp đảm bảo đúng chủng loại, chất lượng và các thông số kỹ thuật của Hãng cấp hàng/Nhà sản xuất.

Chi tiết về hàng hóa sẽ được các Bên chỉ rõ trong các Hợp đồng mua bán trong khuôn khổ của Hợp đồng này.

3. Giao nhận hàng hóa

Số lượng hàng hóa, địa điểm giao nhận, chi phí vận chuyển được quy định cụ thể trong các Hợp đồng mua bán hoặc đơn đặt hàng.

Hàng hóa có thể giao một lần hay nhiều lần tùy theo hai Bên thỏa thuận. Bằng chứng giao hàng gồm có:

Hóa đơn bán hàng hợp lệ

Biên bản giao nhận: ghi rõ số lượng hàng, số hóa đơn bán hàng, số kg/số kiện.

4. Giá cả và phương thức thanh toán

Các doanh nghiệp là bạn hàng của bên Bán sẽ được hưởng chế độ mua theo giá thống nhất với mọi bạn hàng theo chính sách giá của Công ty

Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được quy định cụ thể trong từng Hợp đồng mua bán.

Đơn giá, tổng trị giá hàng hóa, thuế VAT, sẽ được ghi cụ thể trong Hợp đồng mua bán được ký kết bởi hai Bên.

Thanh toán bằng tiền VND, tỷ giá thanh toán là tỷ giá trung bình cộng giữa tỷ giá bán ra của ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và tỷ giá bán ra của thị trường tự do công bố tại thời điểm thanh toán.

Nếu bên Bán cấp cho bên Mua một hạn mức tín dụng, hai bên sẽ ký tiếp một Thỏa thuận tín dụng, Thỏa thuận tín dụng cũng nằm trong khuôn khổ của Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa.

Trong trường hợp này, thời hạn thanh toán được thực hiện căn cứ vào Thỏa thuận tín dụng đã ký kết.

Nếu bên Mua sử dụng quá hạn mức tín dụng trong thỏa thuận, bên Bán có quyền từ chối cung cấp hàng cho đến khi Bên mua thực hiện việc thanh toán theo Thỏa thuận tín dụng đó.

5. Trách nhiệm của các Bên

5.1 Bên bán:

Định kỳ cung cấp cho Bên mua các thông tin về sản phẩm như: Danh mục và Catalogue sản phẩm hiện có, giá cả sản phẩm, dịch vụ đối với khách hàng...vv.

Đảm bảo cung cấp hàng hóa đúng chủng loại, chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật của Hãng cấp hàng/Nhà sản xuất.

Đào tạo, giới thiệu sản phẩm mới (nếu có).

Tư vấn cho Bên mua về sản phẩm và dịch vụ của Nhà cung cấp/Nhà sản xuất.

Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng nguyên tắc.

Hỗ trợ Bên mua trong công tác tìm hiểu và xúc tiến thị trường, quảng bá sản phẩm...

5.2 Bên mua:

Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật Việt nam về quản lý và lưu thông hàng hóa. Bên bán không chịu trách nhiệm về các vi phạm pháp luật này của bên mua.

Đảm bảo thanh toán đúng thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng nguyên tắc này cũng như trong Thỏa thuận tín dụng.

Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng.

6. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng này chỉ chính thức hết hiệu lực khi hai Bên đã quyết toán xong toàn bộ hàng hóa và công nợ

Hợp đồng nguyên tắc này có giá trị 12 tháng kể từ ngày ký kết. Hết thời hạn trên, nếu hai Bên không có ý kiến gì thì Hợp đồng được tự động kéo dài 12 tháng tiếp theo và tối đa không quá 2 năm.

Văn bản được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

Các Hợp đồng bán hàng, Thỏa thuận tín dụng cũng như các sửa đổi, bổ sung được coi như các phụ lục và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

BÊN BÁN

BÊN MUA

